

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bắc Ninh, ngày 05 tháng 3 năm 2026

UBND TỈNH BẮC NINH  
**SỞ NÔNG NGHIỆP VÀ MÔI TRƯỜNG**



**BẢN TỔNG HỢP Ý KIẾN, TIẾP THU, GIẢI TRÌNH Ý KIẾN GÓP Ý, THAM VẤN CHÍNH SÁCH CỦA DỰ THẢO QUYẾT ĐỊNH QUY ĐỊNH PHÂN CẤP PHÊ DUYỆT HỖ TRỢ LIÊN KẾT SẢN XUẤT VÀ TIÊU THỤ SẢN PHẨM NÔNG NGHIỆP TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH BẮC NINH**

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật, Sở Nông nghiệp và Môi trường xây dựng dự thảo hồ sơ “Quyết định Quy định phân cấp phê duyệt hồ trợ liên kết sản xuất và tiêu thụ sản phẩm nông nghiệp trên địa bàn tỉnh Bắc Ninh”, đã tổ chức lấy ý kiến, tham vấn của các cơ quan, tổ chức, cá nhân và đăng tải trên Cổng Thông tin điện tử của tỉnh lấy ý kiến của nhân dân đối với hồ sơ dự thảo Quyết định.

**1. Tổng số cơ quan, tổ chức, cá nhân đã gửi xin ý kiến, tham vấn/góp ý, phản biện xã hội và tổng số ý kiến nhận được**

- Tổng số cơ quan, tổ chức, cá nhân đã gửi xin ý kiến, tham vấn: Sở Nông nghiệp và Môi trường đã ban hành văn bản số 920/SNNMT-PTNT ngày 30/01/2026, xin ý kiến 109 đơn vị, địa phương (các sở: Tư pháp, Tài chính, Nội vụ, Khoa học và Công nghệ, Dân tộc và Tôn giáo, Công thương, Xây dựng; văn phòng UBND tỉnh, Trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh; UBND Tổ quốc Việt Nam tỉnh Bắc Ninh và 99 UBND xã, phường), đồng thời đăng tải hồ sơ dự thảo Quyết định trên Cổng Thông tin điện tử của tỉnh lấy ý kiến của nhân dân.

- Tổng số ý kiến nhận được: Đơn vị đã nhận được ý kiến bằng văn bản của 23 đơn vị (02 đơn vị có ý kiến đóng góp vào hồ sơ dự thảo Quyết định; 21 đơn vị nhất trí với hồ sơ dự thảo Quyết định); 86 đơn vị, địa phương không có ý kiến bằng văn bản, được xem như nhất trí với dự thảo Quyết định (tại Công văn số 920/SNNMT-PTNT ngày 30/01/2026 của Sở Nông nghiệp có nêu: Sau thời hạn xin ý kiến nêu trên, các đơn vị không có văn bản góp ý được xem như nhất trí với dự thảo Quyết định). Đối với nội dung lấy ý kiến của nhân dân vào hồ sơ dự thảo Quyết định đăng trên cổng thông tin điện tử của tỉnh (từ ngày 30/01/2026 đến ngày 13/02/2026), kết thúc thời gian đăng tải, đơn vị không nhận được ý kiến góp ý của nhân dân.

## 2. Kết quả cụ thể như sau:

CHÍNH SÁCH HOẶC NHÓM VẤN ĐỀ, ĐIỀU, KHOẢN	CHỦ THỂ GÓP Ý/ THAM VẤN/PHÂN BIỆN	NỘI DUNG GÓP Ý/ THAM VẤN/PHÂN BIỆN	NỘI DUNG TIẾP THU GIẢI TRÌNH
Dự thảo Quyết Định	1. Sở Tư pháp (Công văn số 293/STP-CTVB ngày 06/02/2026)	<p><b>1. Đối với dự thảo Quyết định</b></p> <p>1.1. Về nội dung</p> <p>- Điều 1 Quy định về phân cấp</p> <p>Khoản 2 thể hiện UBND tỉnh phân cấp cho Chủ tịch UBND tỉnh (điểm a), Chủ tịch UBND cấp xã (điểm b); trong khi đó khoản 1 Điều 13 Luật Tổ chức chính quyền địa phương số 72/2025/QH15 quy định “Ủy ban nhân dân cấp tỉnh, Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp tỉnh phân cấp cho cơ quan chuyên môn, tổ chức hành chính khác thuộc Ủy ban nhân dân cấp mình, Ủy ban nhân dân, Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã thực hiện liên tục, thường xuyên một hoặc một số nhiệm vụ, quyền hạn mà mình được giao theo quy định của pháp luật, trừ trường hợp pháp luật quy định không được phân cấp”.</p> <p>+ Đồng thời, căn cứ khoản 3 Điều 17 Nghị định số 98/2018/NĐ-CP, Điều</p>	<p><b>1. Đối với dự thảo Quyết định</b></p> <p>1.1. Về nội dung</p> <p>- Điều 1 Quy định về phân cấp</p> <p>Đơn vị soạn thảo tiếp thu ý kiến.</p> <p>Đơn vị đã rà soát, đưa ra khởi dự thảo nội dung thẩm quyền phê duyệt dự án/kế hoạch liên kết của Chủ tịch UBND tỉnh; chỉ quy định phân cấp cho Chủ tịch UBND cấp xã phê duyệt hồ trợ liên kết trên địa bàn theo quy mô vốn đầu tư và địa bàn thực hiện liên kết, nhằm đảm bảo quy định tại khoản 3 Điều 17 Nghị định số 98/2018/NĐ-CP và khoản 1 Điều 13 Luật Tổ chức chính quyền địa phương số 72/2025/QH15. Đồng thời đơn vị soạn thảo đã chỉnh sửa, bổ cục lại Điều này thành thành 02 điều: <b>Điều 1. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng; Điều 2. Phân cấp phê duyệt hồ trợ liên kết sản xuất gắn với tiêu thụ sản phẩm nông nghiệp trên địa bàn tỉnh.</b></p> <p>+ Tiếp thu ý kiến, đơn vị đã chỉnh sửa lại hiệu lực thi hành của Quyết định: Quyết định này có hiệu lực thi</p>

<p>40 Nghị định số 131/2025/NĐ-CP cho thấy thẩm quyền phê duyệt hỗ trợ liên kết sản xuất thuộc Chủ tịch UBND cấp xã (có hiệu lực từ ngày 01/7/2025, ngày 01/3/2027 hết hiệu lực). Do đó, đề nghị rà soát, nghiên cứu nội dung này để việc phân cấp đảm bảo cơ sở pháp lý về thẩm quyền, đảm bảo phù hợp về chủ thể có thẩm quyền phân cấp, chủ thể được phân cấp.</p>	<p>hành kể từ ngày ...../...../2026 đến ngày 01 tháng 3 năm 2027, thay thế Quyết định số 58/2021/QĐ-UBND ngày 04/11/2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh Bắc Giang Quy định phân cấp phê duyệt hỗ trợ liên kết sản xuất và tiêu thụ sản phẩm nông nghiệp trên địa bàn tỉnh Bắc Giang giai đoạn 2021-2025.</p>
<p>+ Đề nghị rà soát các nội dung về phân cấp đảm bảo phù hợp với Điều 13 Luật Tổ chức chính quyền địa phương số 72/2025/QH15.</p>	<p>+ Đơn vị đã rà soát các nội dung, chỉnh sửa lại dự thảo Quyết định và phân cấp cho chủ tịch UBND cấp xã như sau: Chủ tịch Ủy ban nhân dân các xã, phường phê duyệt hỗ trợ liên kết sản xuất và tiêu thụ sản phẩm nông nghiệp đối với những dự án hoặc kế hoạch đề nghị hỗ trợ liên kết có quy mô vốn đầu tư dưới 03 (ba) tỷ đồng và có phạm vi thực hiện liên kết trên địa bàn 01 (một) xã, phường.</p>
<p>- Điều 2 về tổ chức thực hiện: Bổ sung cụm từ “quyết định này” vào cuối điểm a khoản 1 và sau cụm từ “Điều 1” tại dòng thứ 2 điểm a khoản 2 Điều 2 dự thảo văn bản.</p>	<p>- Điều 2 về tổ chức thực hiện: Sau khi rà soát lại dự thảo Quyết định và nghiên cứu các văn bản liên quan, đơn vị soạn thảo thống nhất không đưa “Điều 2. Tổ chức thực hiện” vào dự thảo, vì tại khoản 2 Điều 3 của dự thảo đã quy định “Chánh Văn phòng UBND tỉnh; Giám đốc các sở: Nông nghiệp và Môi trường, Tài chính; Giám đốc Kho bạc Nhà nước khu vực VI; Chủ tịch UBND các xã, phường và các cơ quan, đơn vị, tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này”.</p>

	<p>- Phân nơi nhận: Đề nghị chỉnh sửa thành phần nhận thứ 2 thành “Cục KTVB &amp; TCTHPL-Bộ Tư pháp” để đảm bảo phù hợp với Nghị định số 09/2026/NĐ-CP.</p> <p><b>1.2. Về thể thức, kỹ thuật trình bày:</b></p> <p>Đề ngôn ngữ, thể thức, kỹ thuật trình bày phù hợp với Nghị định số 78/2025/NĐ-CP được sửa đổi bổ sung bởi Nghị định số 187/2025/NĐ-CP, đề nghị nghiên cứu chỉnh sửa:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Rà soát, trình bày dự thảo Quyết định phù hợp với Mẫu số 19 phụ lục III ban hành kèm theo Nghị định số 187/2025/NĐ-CP. Đơn cứ như: <ul style="list-style-type: none"> <li>+ Không trình bày đường kẻ ngang và cụm từ “ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH BẮC NINH” phía dưới tên dự thảo Quyết định; cụm từ “QUYẾT ĐỊNH:” phía trên Điều 1.</li> <li>+ Sử dụng dấu chấm phẩy (;) cuối dòng “Theo đề nghị...”</li> </ul> </li> <li>+ Bổ sung nội dung “Ủy ban nhân dân ban hành Quyết định Quy định ...” phía cuối phần căn cứ ban hành, phía trên Điều 1.</li> </ul>	<p>- Phân nơi nhận: Đơn vị soạn thảo đã tiếp thu chỉnh sửa thành phần thứ 2, phân nơi nhận của dự thảo Quyết định thành “Cục KTVB &amp; TCTHPL-Bộ Tư pháp” để đảm bảo phù hợp với Nghị định số 09/2026/NĐ-CP.</p> <p><b>1.2. Về thể thức, kỹ thuật trình bày:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Đơn vị đã rà soát, nghiên cứu và chỉnh sửa lại dự thảo Quyết định phù hợp với Mẫu 19 phụ lục III ban hành kèm theo Nghị định số 78/2025/NĐ-CP được sửa đổi bổ sung bởi Nghị định số 187/2025/NĐ-CP.</li> <li>+ Đơn vị soạn thảo đã tiếp thu, không trình bày đường kẻ ngang và cụm từ “ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH BẮC NINH” phía dưới tên dự thảo Quyết định; cụm từ “QUYẾT ĐỊNH:” phía trên Điều 1.</li> <li>+ Đơn vị đã tiếp thu, sử dụng dấu (;) cuối dòng “Theo đề nghị của Giám đốc Sở Nông nghiệp và Môi trường tại Tờ trình số ...../TTr-SNNMT ngày ... tháng ... năm 2026;” tại phần căn cứ ban hành.</li> <li>+ Đơn vị đã tiếp thu bổ sung nội dung “Ủy ban nhân dân Quyết định Quy định phân cấp phê duyệt hồ trợ liên kết sản xuất và tiêu thụ sản phẩm nông nghiệp trên địa bàn tỉnh Bắc Ninh” vào phía cuối phần căn cứ</li> </ul>
--	---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------	----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------

	<p>- Phần căn cứ ban hành: Rà soát, trình bày đảm bảo chính xác, phù hợp với Điều 62 Nghị định số 78/2025/NĐ-CP và điểm d, khoản 1 Phần III Mục 1, và khoản 5 phần V Mục 2 Phụ lục I kèm theo Nghị định số 187/2025/NĐ-CP, cụ thể:</p> <p>+ Không trình bày căn cứ ban hành thứ 3, thứ 4.</p> <p>+ Căn cứ ban hành là Nghị định, Thông tư chính sửa thành: Tên loại văn bản, số ký hiệu văn bản, cơ quan ban hành, tên gọi của văn bản, ví dụ: Nghị định số 131/2025/NĐ-CP của Chính phủ Quy định phân định thẩm quyền của chính quyền địa phương 02 cấp trong lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Nông nghiệp và Môi trường</p> <p>+ Trình bày chính xác tên gọi của căn cứ ban hành thứ 7.</p>	<p>ban hành.</p> <p>- Phần căn cứ ban hành: Đơn vị soạn thảo đã rà soát, trình bày đảm bảo chính xác, phù hợp với Điều 62 Nghị định số 78/2025/NĐ-CP và điểm d, khoản 1 Phần III Mục 1, và khoản 5 phần V Mục 2 Phụ lục I kèm theo Nghị định số 187/2025/NĐ-CP, cụ thể:</p> <p>+ Đơn vị soạn thảo đã tiếp thu ý kiến, bỏ căn cứ ban hành thứ 3, thứ 4 tại dự thảo Quyết định (Nghị quyết số 202/2025/QH15 của Quốc hội Về việc sắp xếp đơn vị hành chính cấp tỉnh; Nghị quyết số 76/2025/UBTVQH15 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội Về việc sắp xếp đơn vị hành chính năm 2025).</p> <p>+ Đơn vị soạn thảo đã tiếp thu chỉnh sửa các căn cứ ban hành là Nghị định, thông tư theo ý kiến góp ý của Quý Sở.</p> <p>+ Đơn vị soạn thảo tiếp thu ý kiến, đã sửa lại như sau: Căn cứ Nghị quyết số 127/2025/NQ-HĐND ngày 26 tháng 12 năm 2025 của Hội đồng nhân dân tỉnh Bắc Ninh Ban hành Quy định hỗ trợ về phát triển nông nghiệp, ngành nghề nông thôn trên địa bàn tỉnh Bắc Ninh giai đoạn 2026-2030;</p>
--	-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------	-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------

<p><b>Dự thảo Tờ trình</b></p>	<p>- Phân nơi nhận: Rà soát trình bày phù hợp với điểm b khoản 8 phần II Mục 1 phụ lục I ban hành kèm theo Nghị định số 187/2025/NĐ-CP.</p> <p>+ Thành phần nhận “TTTT, Công thông tin điện tử tỉnh” trùng về chủ thể.</p> <p>+ Dòng cuối cùng bao gồm chữ “Lưu” sau có dấu hai chấm (:), tiếp theo là chữ viết tắt “VT”, dấu phẩy (,), chữ viết tắt tên đơn vị (hoặc bộ phận) soạn thảo văn bản và số lượng bản lưu, cuối cùng là dấu chấm (.)</p> <p><b>2. Đối với dự thảo Tờ trình</b></p> <p>Trên cơ sở ý kiến góp ý đối với Dự thảo Quyết định, đề nghị cơ quan soạn thảo lưu ý rà soát, thống nhất nội dung trình bày của nội dung Quyết định với nội dung Tờ trình đồng thời đảm bảo đầy đủ nội dung, thể thức theo Mẫu số 02 Phụ lục IV kèm theo Nghị định số 187/2025/NĐ-CP. Đồng thời, tại Mục III. Quá trình xây dựng dự thảo Quyết định đề nghị thực hiện và thể hiện nội dung về: Thực hiện truyền thông chính sách, dự thảo văn bản quy phạm pháp luật theo quy định của Điều 3 Nghị định số 78/2025/NĐ-CP.</p>	<p>- Phân nơi nhận: Đơn vị đã tiếp thu, rà soát và chỉnh sửa đảm bảo phù hợp với điểm b khoản 8 phần II Mục 1 phụ lục I ban hành kèm theo Nghị định số 187/2025/NĐ-CP.</p> <p>+ Đối với thành phần nơi nhận trùng chủ thể, đơn vị đã chỉnh sửa, đưa thành phần nơi nhận là Trung tâm Thông tin tỉnh.</p> <p>+ Đơn đã rà soát, chỉnh sửa phù hợp theo quy định.</p> <p><b>2. Đối với dự thảo Tờ trình</b></p> <p>Đơn vị đã rà soát chỉnh sửa dự thảo Quyết định theo ý kiến góp ý của Sở Tư pháp, trên cơ sở đó đơn vị đã rà soát chỉnh sửa lại dự thảo Tờ trình đảm bảo thống nhất nội dung dự thảo Quyết định, đồng thời đảm bảo đầy đủ nội dung, thể thức theo Mẫu số 02 Phụ lục IV kèm theo Nghị định số 187/2025/NĐ-CP. Đồng thời, tại mục III.</p> <p>Trong quá trình xây dựng dự thảo Quyết định đơn vị sẽ tiếp thu thực hiện truyền thông chính sách, dự thảo văn bản trên trang thông tin điện tử của Sở.</p>
------------------------------------	-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------	-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------

		<p>Ngoài ra, qua nội dung dự thảo Quyết định cho thấy Sở Nông nghiệp và Môi trường tham mưu UBND tỉnh ban hành Quyết định này thuộc trường hợp điểm c khoản 2 Điều 21 Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật số 64/2025/QH15 đã được sửa đổi bổ sung bởi Luật số 87/2025/QH15 “Ủy ban nhân dân cấp tỉnh ban hành quyết định để quy định.... phân cấp và thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn được phân cấp.”. Do đó, đề nghị Sở Nông nghiệp và Môi trường nghiên cứu thành phần hồ sơ dự thảo Quyết định xin ý kiến đề đảm bảo phù hợp với khoản 3 Điều 49 Nghị định số 78/2025/NĐ-CP được sửa đổi, bổ sung bởi điểm c khoản 28 Điều 1 Nghị định 187/2025/NĐ-CP.</p>	<p>Đơn vị soạn thảo tiếp thu ý kiến, đã bổ sung thêm các tài liệu vào thành phần hồ sơ dự thảo Quyết định, cụ thể: Báo cáo số 118/BC-SNNMT ngày 04/3/2026 Tổng kết việc thi hành Quyết định số 58/2021/QĐ-UBND ngày 04/11/2021 Quy định phân cấp phê duyệt hỗ trợ liên kết sản xuất và tiêu thụ sản phẩm nông nghiệp trên địa bàn tỉnh Bắc Giang giai đoạn 2021-2025; Bản so sánh, thuyết minh dự thảo.</p>
<p><b>Dự thảo Quyết Định</b></p>	<p><b>2. Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh (Công văn số 27/TTPVHCC-KSTTHC ngày 10/02/2026)</b></p>	<p><b>1. Về nội dung</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Khoản 3 Điều 1 của dự thảo Quyết định có nêu hồ sơ và trình tự thủ tục phê duyệt hỗ trợ liên kết. Tuy nhiên, nội dung này đã được công bố tại Quyết định số 2299/QĐ-BNNMT ngày 23/6/2025 của Bộ Nông nghiệp và Môi trường về việc công bố thủ tục hành chính được sửa đổi bổ sung lĩnh vực Kinh tế hợp tác và Phát triển nông thôn thuộc phạm vi chức năng quản lý</li> </ul>	<p><b>1. Về nội dung</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Khoản 3 Điều 1 của dự thảo Quyết định</li> <li>+ Đơn vị soạn thảo tiếp thu ý kiến bổ nội dung: “<i>Hồ sơ và trình tự thủ tục phê duyệt hỗ trợ liên kết</i>” tại khoản 3 Điều 1.</li> <li>+ Đối với ý kiến bổ sung vào điểm c khoản 2 Điều này nội dung hồ sơ và trình tự phê duyệt dự án liên kết thực hiện theo quyết định công bố thủ tục hành chính của Bộ Nông nghiệp và Môi trường trên cơ sở quy định hiện hành. Đơn vị không tiếp thu đưa vào dự thảo Quyết</li> </ul>

	<p>của Bộ Nông nghiệp và Môi trường<sup>1</sup>; Chủ tịch UBND tỉnh Bắc Ninh công bố danh mục thủ tục hành chính tương ứng tại Quyết định số 1158/QĐ-UBND ngày 26/6/2025; hồ sơ, trình tự thực hiện đã công khai trên cơ sở dữ liệu quốc gia về thủ tục hành chính và niêm yết tại Bộ phận Một cửa trên địa bàn tỉnh theo quy định. Mặt khác tại khoản 3 Điều 13 Nghị quyết 127/NQ-HĐND ngày 26/12/2025 của HĐND tỉnh Bắc Ninh về việc ban hành Quy định hỗ trợ về phát triển nông nghiệp, ngành nghề nông thôn trên địa bàn tỉnh Bắc Ninh giai đoạn 2026-2030 cũng quy định trình tự, hồ sơ thực hiện theo quy định tại Nghị định 98/2018/NĐ-CP. Do đó đề nghị Sở Nông nghiệp và Môi trường bỏ nội dung này tại dự thảo Quyết định, đồng thời bổ sung vào điểm c khoản 2 Điều này nội dung hồ sơ và trình tự phê duyệt dự án liên kết thực hiện theo quyết định công bố thủ tục hành chính của Bộ Nông nghiệp và Môi trường trên cơ sở quy định hiện hành.</p>	<p>định, nội dung này đơn vị sẽ đưa vào nội dung văn bản tham mưu triển khai thực hiện Quyết định (sau khi Quyết định được ký ban hành).</p>
	<p><b>2. Về thể thức văn bản</b></p> <p>Thể thức văn bản chưa đúng quy định tại Nghị định số 78/2025/NĐ-CP ngày 01/4/2025 của Chính phủ đã được sửa đổi,</p>	<p><b>2. Về thể thức văn bản</b></p> <p>Đơn vị soạn thảo tiếp thu ý kiến. Đơn vị đã rà soát, nghiên cứu và chỉnh sửa lại dự thảo Quyết định phù hợp với Mẫu 19 phụ lục III ban hành kèm theo Nghị định số</p>

		bổ sung Nghị định số 187/2025/NĐ-CP của Chính phủ. Đề nghị Sở Nông nghiệp & MT dự thảo Quyết định theo đúng thể thức được quy định tại văn bản trên.	78/2025/NĐ-CP được sửa đổi bổ sung bởi Nghị định số 187/2025/NĐ-CP.
	<b>3. Sở Dân tộc và Tôn giáo</b> (Công văn số 93/SĐT&TG-CS ngày 03/02/2026)	<b>Nhất trí hồ sơ dự thảo Quyết định</b>	
	<b>4. Sở Khoa học và Công nghệ</b> (Công văn số 487/SKH-CN-VP ngày 04/2/2026)	<b>Nhất trí hồ sơ dự thảo Quyết định</b>	
	<b>5. Ban thường trực Ủy ban MTTQ tỉnh</b> (Công văn số 351/MTTQ-BTT ngày 04/02/2026)	<b>Nhất trí hồ sơ dự thảo Quyết định</b>	
	<b>6. Sở Tài chính</b> (Công văn số 897/STC-HCNS ngày 06/02/2026)	<b>Nhất trí hồ sơ dự thảo Quyết định</b>	
	<b>7. Sở Xây dựng</b> (Công văn số 1226/SXD-KTKH ngày 09/02/2026)	<b>Nhất trí hồ sơ dự thảo Quyết định</b>	

	<b>8. Sở Nội Vụ</b> (Công văn số 718/SNV-CSLĐ ngày 11/02/2026)	Nhất trí hồ sơ dự thảo Quyết định	
	<b>9. Sở Công Thương</b> (Công văn số 377/SCT-QLTM ngày 10/02/2026)	Nhất trí hồ sơ dự thảo Quyết định	
	<b>10. UBND phường Tân Tiến</b> (Công văn số 351/UBND-KTHTĐT ngày 02/02/2026)	Nhất trí hồ sơ dự thảo Quyết định	
	<b>11. UBND xã Kép</b> (Công văn số 147/UBND-KT ngày 02/02/2026)	Nhất trí hồ sơ dự thảo Quyết định	
	<b>12. UBND xã Tân Dĩnh</b> (Công văn số 175/UBND-KT ngày 02/02/2026)	Nhất trí hồ sơ dự thảo Quyết định	
	<b>13. UBND xã Hoàng Vân</b> (Công văn số 153/UBND-PKT ngày 03/02/2026)	Nhất trí hồ sơ dự thảo Quyết định	

	<b>14. UBND phường Đa Mai</b> (Công văn số 366/UBND-KTHT&ĐT ngày 03/02/2026)	<b>Nhất trí hồ sơ dự thảo Quyết định</b>	
	<b>15. UBND xã Phúc Hòa</b> (Công văn số 146/UBND-KT ngày 04/02/2026)	<b>Nhất trí hồ sơ dự thảo Quyết định</b>	
	<b>16. UBND xã An Lạc</b> (Công văn số 87/UBND-KT ngày 04/02/2026)	<b>Nhất trí hồ sơ dự thảo Quyết định</b>	
	<b>17. UBND phường Yên Dũng</b> (công văn số 233/UBND-KTHT&ĐT ngày 05/02/2026)	<b>Nhất trí hồ sơ dự thảo Quyết định</b>	
	<b>18. UBND xã Hợp Thịnh</b> (công văn số 265/UBND-KT ngày 06/02/2026)	<b>Nhất trí hồ sơ dự thảo Quyết định</b>	
	<b>19. UBND xã Tuấn Đạo</b> (công văn số 84/UBND-KT ngày 06/02/2026)	<b>Nhất trí hồ sơ dự thảo Quyết định</b>	
	<b>20. UBND xã Phạt</b>	<b>Nhất trí hồ sơ dự thảo Quyết định</b>	

	<b>tích</b> (công văn số 159/UBND-KT ngày 06/02/2026)		
	<b>21. UBND xã Lương Tài</b> (công văn số 194/UBND-KT ngày 06/02/2026)	<b>Nhất trí hồ sơ dự thảo Quyết định</b>	
	<b>22. UBND xã Trung Kênh</b> (Công văn số 115/CV-UBND ngày 10/02/2026)	<b>Nhất trí hồ sơ dự thảo Quyết định</b>	
	<b>23. UBND xã Lục Ngạn</b> (Công văn số 219/UBND-KT ngày 10/02/2026)	<b>Nhất trí hồ sơ dự thảo Quyết định</b>	